

SĐC

3



Điểu Ong

HUYỀN THOẠI MỘT ANH HÙNG

DƯƠNG THIÊN LÝ



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG



DƯƠNG THIÊN LÝ

Sinh năm 1960 tại Quảng Bình

Khoa Ngữ Văn - Đại học Huế

Giáo viên dạy Văn

Đảng viên Đảng Cộng sản

Người sáng lập CLB Thơ ca đầu tiên của tỉnh Bình Phước.

Người sáng lập CLB Văn học đầu tiên tại xã Tân Thành năm 2004.

Nguyên là Chi Hội phó mảng văn học tỉnh Bình Phước.

Học viện khóa 3,4,5,6 của TT Bồi dưỡng viết văn Nguyễn Du - Hội Nhà văn Việt Nam.

Những tác phẩm đoạt giải

- *Hương xuân Bình Phước* (Thơ)
Huy chương Bạc năm 2007.
- *Người về phố núi* (Thơ)
Huy chương Đồng năm 2008,
Huy chương Bạc (ngâm thơ) giáo dục tỉnh Bình Phước năm 2008.
- Giải đặc cách thơ tứ tuyệt do Hội thơ LINESCO tổ chức năm 2009.
- Giải truyện ngắn tỉnh Bình Phước năm 2010 (Khuyến khích).
- Giải ký loại B do Tập đoàn ngành Cao su Việt Nam tổ chức 2013.

DƯƠNG THIÊN LÝ

Điểu Ong

HUYỀN THOẠI MỘT ANH HÙNG

THƯ VIỆN TỈNH
BÌNH PHƯỚC

ĐC / 3

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Anh hùng Điều Ong sinh năm 1939 trong một gia đình dân tộc Stiêng tại sóc Bù Ló. Lớn lên trong cảnh đất nước chiến tranh, anh đã chứng kiến cảnh quê hương bị giặc giày xéo, cuộc sống của người dân cơ cực nên đã sớm giác ngộ cách mạng và xung phong vào bộ đội từ tháng 1/1960.

Sau 9 năm đi bộ đội, anh đã vinh dự được đứng vào hàng ngũ của Đảng, rồi lần lượt giữ các chức vụ Huyện đội phó, Ủy viên K ủy K29, Huyện đội trưởng và đã chiến đấu hàng trăm trận lớn nhỏ, tiêu diệt nhiều tên địch, thu nhiều vũ khí, đạn dược, góp phần bảo vệ lực lượng cách mạng, bảo vệ căn cứ. Trận đánh cuối cùng và những chiến công của anh mãi mãi là niềm tự hào trong lòng mỗi người dân Stiêng cũng như đối với quê hương Bù Đăng.

Cuối năm 1969, địch tăng cường tiểu đoàn biệt kích cho quận Đức Phong, chủ trương của ta là chủ động tấn công nhằm tiêu hao sinh lực của chúng.

Theo kế hoạch tác chiến, vào khoảng 21 giờ 30 phút trước ngày diễn ra trận đánh, quân ta dùng cối 82 bắn vào trụ sở hành chính quận Đức Phong với mục đích nhử địch ra đánh nhằm tiêu hao sinh lực chúng. Theo kế hoạch tác chiến, quân ta được chia thành ba nhóm phục kích ba điểm theo hình lòng chảo ở khu vực Bù Môn để khi địch phản công sẽ bị ta bao vây tiêu diệt. Với cương vị là Huyện đội trưởng, Điều Ong trực tiếp chỉ huy trận đánh và cũng trực tiếp phụ trách một nhóm.



Đúng như dự tính, khi cối 82 của ta bắn vào làm chúng bị thương vong một số tên, sáng hôm sau chúng tổ chức phản công thì bị quân ta chặn đánh. Sau nhiều giờ chạm súng quyết liệt, chúng gọi thêm quân, dùng máy bay trực thăng từ sân bay Vĩnh Thiện đến ứng cứu. Lúc này hỏa lực địch quá mạnh, giữa thế trận không cân sức, anh đã hạ lệnh cho đồng đội rút lui, còn anh ở lại tiếp tục chiến đấu và đã anh dũng hy sinh khi tuổi đời còn rất trẻ.

Chiến công của anh là niềm tự hào của quân và dân huyện nhà. Ngày 6 tháng 1 năm 1978, Điều Ong - Người con của quê hương Bù Đăng được truy tặng Danh hiệu Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân.

Năm 2004, nhân dịp kỷ niệm 30 năm ngày giải phóng Bù Đăng (14/12/1974), Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân huyện nhà đã xây dựng tượng đài Điều Ong tại Công viên huyện, nhằm giáo dục cho thế hệ trẻ Bù Đăng luôn thể hiện lòng thành kính, ghi nhớ công ơn và học tập tinh thần quả cảm, đức hy sinh anh dũng vì Độc lập - Tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân của Anh hùng Lực lượng Vũ trang Nhân dân - Liệt sỹ Điều Ong.



Chương 1: CẬU BÉ ĐIỀU ONG CHÀO ĐỜI

Chim cu đất gáy vang trời Bù Ló

Sét sau mưa rọi sáng đất Bù Đổng

Địa bàn Bình Phước có nhiều sông: sông Bé, sông Sài Gòn và sông Đồng Nai. Sông Bé dài 360 km, là phụ lưu của hệ thống sông Đồng Nai, bắt nguồn từ vùng đồi núi tỉnh Đắk Lắk rồi chảy uốn lượn quanh co theo chiều dài Bình Phước. Lòng sông Bé hẹp, có nhiều thác như: thác Mơ, thác Mẹ... Mùa mưa nước chảy xiết, mùa khô nước cạn.

Sông Đồng Nai bắt nguồn từ cao nguyên Lâm Viên (Lâm Đồng) dài 586 km nhưng chỉ chảy qua lãnh địa Bình Phước ở đoạn Bù Đổng, Phước Long. Con sông này cung cấp thủy sản và nguồn nước cho một bộ phận dân cư Phước Long và Bù Đổng. Dân các bon sóc Bù Ló, Bù Môn, Bù Xa đều ăn uống sinh hoạt, sinh sống nhờ con sông này.

Sông Sài Gòn dài 250 km bắt nguồn từ vùng đồi núi cao huyện Lộc Ninh chảy giữa hai tỉnh Bình Phước và Tây Ninh. Thượng lưu sông Sài Gòn hẹp, uốn khúc quanh co.

Sông Thị Tích là phụ lưu của sông Sài Gòn bắt nguồn từ vùng Cam Xe huyện Bình Long chảy qua Bến Cát rồi đổ vào sông Sài Gòn. Ngoài các con sông trên, tỉnh Bình Phước còn có suối Cần Lê, suối Cam (Bình Long), suối Nước Trong, suối Giai, suối Rạt, sông Mã Đà



(Đồng Phú)... Hệ thống sông suối ở Bình Phước quanh năm tạo điều kiện cho sự phát triển đời sống văn hóa, vật chất của cộng đồng các dân tộc Stiêng, dân tộc Mạ, dân tộc Ê Đê, dân tộc Chăm, Khơ Me, M'ông. Cây lâm nghiệp, nông nghiệp cũng nhờ được hưởng từ môi trường hệ thống sông suối này mà quanh năm tươi tốt.

Ngày 24 tháng 9 năm 1939, tại sóc Bù Ló, vợ chồng ông Điều Púc sinh hạ một người con trai. Chuyện kể rằng, rạng sáng ngày hôm đó, khu vực Bù Đăng có trận mưa cực lớn, cực nhanh, nước từ trên trời đổ như người dốc thùng chứa khổng lồ xuống trần gian vậy. Và lạ lùng thay, sau trận mưa độc nhất vô nhị đó, một tiếng sét vang dội, sáng bừng cả một vùng rộng lớn. Lại cũng lạ nữa, khi bà mẹ lâm bồn, trên ngọn cây cầy trước nhà, một đàn cu đất từ đâu bay đến đậu kín. Đàn cu đất cất tiếng kêu cù cù cù cù râm ran cả buổi sáng. Dân làng thấy lạ, có người đem nỏ định bắn, chẳng lưới định bắt nhưng ông Điều Púc chạy ra xin mọi người đừng làm thế. Ông Bảo: "Cu đất là loài chim hiền lành, chỉ ăn hạt thóc rụng dưới gốc cây lúa, ăn cào cào châu chấu phá hoại mùa màng, nay bọn nó tụ tập về đây chắc có ý tốt, xin mọi người đừng làm hại chúng". Nể trọng Điều Púc, đàn ông, trai tráng trong sóc Bù Ló đem nỏ, lưới cất đi, lại đem rượu cần, gà, gạo đến tập trung ở nhà Điều Púc ăn nhậu đến tận lúc ông mặt trời về núi ngủ, ông mặt trăng trèo lên đỉnh ngọn núi xa xa mà cuộc vui vẫn chưa kết thúc.

Khi mọi người đã ra về hết, Điều Púc lèn cơm vào bốn ống vầu to đem đến cho Thị Nghiên. Vừa nhìn thấy mấy ống cơm, mắt Thị Nghiên rục rịch sáng như mắt con hoẵng bắt ánh đèn săn. Quờ vội lấy mấy ống vầu cơm nóng hôi hổi, Thị Nghiên nắm chặt tay chồng nói nhanh như sợ ai nói mất:

- Đám bạn săn, dân trong sóc về hết chưa, em đói cái bụng quá, còn cơm nữa không?

Điểu Púc vuốt vuốt mái tóc rối bù của vợ, nói nhẹ như gió thoảng:

- Đói cái bụng lắm hả, còn nhiều cơm mà, ráng ăn để còn phải cho con ăn sữa nữa nhé. Để anh ra lấy thịt, cá cho mình ăn, cơm không nuốt sao nổi...

Điểu Púc đứng dậy đã định đi ra, nghĩ sao lại ngồi xuống bên vợ, đưa tay xoa xoa bầu vú chắc nịch đang căng sữa làm Thị Nghiên nhột nhột cười hình hịch:

- Nhột em, anh nói lấy thịt lấy cá cho em mà sao còn chưa đi... Em đang đói muốn chết đây.

Điểu Púc bước ra đến cửa còn ngoái lại nhay nháy mắt với vợ ra điều tiếc rẻ một cái gì đó đầy ẩn ý.

Thị Nghiên lườm yêu chồng, xua xua tay ý bảo hãy đi nhanh lên, em đang đói lắm rồi.

Thực bụng, lúc chiều, ngồi ở trong buồng thấy đám bạn sẵn và dân làng ăn uống nói cười rộn rãng ngoài nhà, mùi thịt nướng, mùi cơm lam, mùi rượu cần... đã làm Thị Nghiên thấy nôn nao.



Tục của người Stiêng, đàn bà sinh đẻ phải tự bươn trải, xoay xỏa một mình, nhưng với gia đình Điều Púc, Thị Nghiên này thì lại khác. Bố mẹ chỉ có một mình Thị Nghiên. Đến tuổi bắt chồng, bon trên sóc dưới nhiều chàng trai khỏe mạnh cũng lăm đềm vợ vẫn ở quanh nhà nhiều lần có ý muốn được Thị Nghiên để mắt đến. Không hiểu sao, Thị Nghiên lại chỉ ưng cái bụng với Điều Púc, một anh chàng không biết làm dáng, không có nhiều quần áo đẹp, nhà lại nghèo, quanh năm suốt tháng cời trần quần một cái khố ngắn cùn cốn. Bù lại Điều Púc có một đôi mắt sáng, hàm răng trắng, đều chẵn chặn như hạt bắp nếp và một nụ cười thường trực trên đôi môi đỏ mọng như trái đào chín. Cũng đã có mấy đám định bắt Điều Púc làm chồng, nhưng đám thì gia đình chưa đủ rượu, thịt làm lễ cưới, đám thì lại không có nương rẫy chia cho con gái và chàng rể nên Điều Púc đã hơn hai mươi mùa mai vàng nở rộ mà vẫn chẵn đơn gối chiếu.

Cưới được Điều Púc, gia đình Thị Nghiên cũng phải rất công phu. Không giống như những ông bố bà mẹ khác, thường thì khi gia cảnh túng thiếu, người ta sẽ dễ dàng để con trai được nhà giàu có cưới. Đàng này, bố mẹ Điều Púc không mặc cảm, vẫn có ý định nuôi được nhiều bò, heo, trồng cấy được nhiều thóc gạo, nấu được nhiều rượu và chuẩn bị được nhiều bạc trắng mà trả của để rước dâu. Khi bố mẹ Thị Nghiên nhờ già làng, người có thể lực trong bon trong sóc đến đặt vấn đề cho đôi lứa nên vợ nên chồng, ông bố Điều Púc là Điều Bruc còn nói cứng:

- Hầy a, thằng Điều Púc nhà tôi khỏe bằng con trâu mộng. Cây cầy to cả người ôm nó đốn nửa buổi là đổ. Vác một lúc bảy tám ống nước, bó củi nó lấy về bỏ góc sân mấy thằng không vẵn được... Vả lại chúng tôi chỉ có mình nó. Nếu gia đình bên ấy muốn Thị Nghiên bắt nó thật bụng thì chờ thêm mấy mùa mai nở nữa, khi nào chúng tôi

chuẩn bị được rượu, thịt, bạc trắng trả của thì cho chúng nó nên vợ nên chồng. Già làng cứ về nói với gia đình bên đó thế...

Già làng Điểu Bui cuốn một điếu thuốc thật to, với lấy đoạn củi đang cháy trên bếp dụi dụi làm những đám bụi bay mù mịt, mỗi lửa, hít một hơi dài rồi bình tĩnh nói chậm như đếm từng câu:

- Hầy a, rượu cười không uống, ông định uống rượu khóc đấy hử. Nói để ông biết, đã mấy người nói đến tai tôi, thằng Điểu Púc nhà ông đưa Thị Nghiên vô hang Cáo. Chúng nó đưa nhau vào đấy làm gì, không nói chắc ông cũng hiểu. Cái đáng con Thị Nghiên, mông ấy, ngực ấy... Ông bà không để cho gia đình Thị Nghiên bên ấy cưới chồng, thì lỡ ra, có điều chi ráng mà chịu. Lúc ấy đừng trách già này, hử.

Điểu Bruc rót thêm một chén rượu đầy, đưa hai tay mời già làng. Đợi cho kỳ được Điểu Bui lia điếu thuốc sang mép, tợp một ngụm rượu thật to nuốt đánh ục một tiếng Điểu Bruc mới đứng dậy xuống sân ra vườn gọi vợ.

Tục của người Stiêng, từ bao đời nay vẫn là tôn trọng chế độ mẫu hệ. Tức là mọi việc to nhỏ trong nhà đều do người phụ nữ quyết định. Sở dĩ bữa nay Điểu Bruc phải tiếp già làng thay vợ cũng vì một lý do rất trần trụi. Con trai già làng Điểu Bui là Điểu Rem, lọt vào tấm ngấm của Thị Lành (giờ là vợ Điểu Bruc). Oái oăm thay, Điểu Rem không những không ưng Thị Lành mà còn tẩy chay cô nàng này vì tính trống cái bụng, kín lố tai. Cứ có chuyện gì trong bon trong sóc nhiều người chưa biết thì Thị Lành đã nói oang oang. Bận bè trang lứa góp ý, Thị Lành đều bỏ ngoài tai... Không bắt được Điểu Rem làm chồng, Thị Lành vẫn để trong bụng cục tức, cục ghét to như trái dưa lửa. Bữa nay khi nhác thấy bóng già làng Điểu Bui đến ngõ, Thị Lành te tái vợ vội cái gửi, nói chồng lên rầy tĩa bắp nhưng thực ra lên

lên vườn, nơi đó um tùm những khóm chuối, những bụi mía và rỉ rả tiếng ve.

Điều Bruc kéo vợ ngồi xuống gốc cây sơ ri trĩu trĩu những chùm trái chín đỏ, thì thầm:

- Bên nhà Thị Nghiên cậy già làng Điều Bui đến nói họ muốn cưới thằng Điều Púc. Tôi cũng đã nói theo ý mình, đợi khi nào có bạc, có thịt, có rượu sẽ trả của đón Thị Nghiên về làm dâu nhưng già làng gạt đi. Già làng Điều Bui còn nói, dân bon trên sóc dưới phát hiện Điều Púc đưa Thị Nghiên vô hang Cáo làm chuyện vợ chồng nhiều lần. Nếu chuyện này là thật thì tôi e...

Thị Lành vội đưa tay bịt miệng chồng. Điều thuốc sâu kèn to tổ chẳng nghi ngút khói chạm tay làm Thị Lành giật bắn người. Phúi phúi bàn tay bị phỏng, Thị Lành đánh trống lảng:

- Thì giờ mới nghe già làng nói vậy và nghe ông nói vậy, đã biết việc đó có hay không. Thằng Điều Púc nhà ta không dại dột làm điều chưa được phép, tôi dám chắc điều đó. Đã mấy lần tôi gạn hỏi nó chuyện đàn ông đàn bà đưa nhau lên rừng, vô hang Cáo với Thị Nghiên, nó nói chưa đâu ra đâu, cây vẫn mọc thẳng, gió không lay mà người cũng chưa muốn leo cành vạt trái...

Thấy vợ cứ nói cây đằng đông cành đằng tây, vòng vèo như con suối chảy trong rừng, không có ý trả lời câu hỏi của mình về việc già làng Điều Bui và gia đình Thị Nghiên trông đợi, Điều Bruc lờ Thị Lành đứng dậy, không quên phúi phúi bụi đất đỏ bám váy vợ, hạ giọng vừa nịnh vừa khuyên:

- Mình ơi, tôi bảo này... Thôi thì đã đến nước này, ta cũng nên cho chúng cưới nhau. Có điều, ta phải giao hẹn với gia đình bên ấy, khi nào mình có bạc, có gạo có rượu thì họ phải đồng ý cho ta trả của, đưa vợ chồng Điều Púc về nhà.

Tiến già làng Điếu Bui về, vợ chồng Điếu Bruc, Thị Lành mặt đỏ như trái đào chín, dìu nhau bước loạng choạng giống hệt con bê vừa lọt lòng mẹ. Giữa nhà, ngay bên bếp lửa ché rượu nằm nghiêng nghiêng khoe cái miệng tin hít không còn nút và những khúc xương thú rừng gặm nhấm nhỏ.



Giữa ngày trăng tròn tháng ấy, sóc Bù Ló ba ngày ba đêm liền không bếp nhà nào đổ lửa. Đàn bà con gái, đàn ông con trai, người già con trẻ trong bon trong sóc Bù Ló ba ngày ba đêm liền quây quần, tụ hội bên vò rượu, mâm thịt với những trò chơi dân gian bao đời vốn có. Bốn con trâu, hai con bò và không biết bao nhiêu vò rượu bay biến, tan loãng ra với trời với đất, đổi lại là những bộ mặt đỏ như trái đào chín và những bước chân loạng choạng như bê con vừa lọt lòng mẹ.

Chín tháng mười ngày sau sự kiện vui vẻ ăn cưới của con gái nhà giàu với anh chàng đẹp trai khỏe mạnh con nhà nghèo ở sóc Bù Ló, ngày 24 tháng 9 năm 1939, cậu bé Điếu Ong ra đời.

Lại nói chuyện bữa Thị Nghiên lâm bồn, đàn cu đất từ đâu kéo đến đậu kín ngọn cây cầy. Đám bạn sẵn của Điều Púc sau khi đã ăn nhậu say sưa, về nhà rồi, hôm sau lại kéo nhau đến. Điều Púc ra tận chân cầu thang đón khách, miệng giả là bắt chuyện:

- Đang mùa con ong đi lấy mật, mùa con nai con mễn cọt sừng chạm cổ kết bạn sẵn tình, các bạn không ở nhà vót tên, sửa bầy, kéo đến nhà mình làm chi. Vợ con mình còn đang thời kỳ nằm bếp, mình đâu có đi được với các bạn...

Đám bạn sẵn không để chủ nhà nói hết câu, cứ lộc ngọc kéo nhau lên nhà. Một người đàn ông có chòm râu ở má cười ngật nghèo, nói giọng mũi:

- Hầy a, bọn ta đến đâu phải rủ chủ nhà đi sẵn. Bọn ta đến uống rượu phạt gia chủ đây.

Điều Púc thật thà:

- Rượu phạt thế nào, ai phạt ai?

Một người đàn ông mặt chẳng chịt sọc ngang sọc dọc giật điều thuốc sâu kèn trên miệng Điều Púc gắn vào miệng mình hô hố cười:

- Bọn ta đến đây không phạt rượu nhà này thì phạt rượu ai? Điều Púc à, có món gì mau đưa ra đây ngay đi đừng để chúng ta phải mất công lục soát.

Còn chưa hết ngạc nhiên suốt từ chuyện này sang chuyện khác, nhưng đã biết tính nết đám bạn sẵn, Điều Púc cung cúc lôi những xôi thịt khô treo trên vách, trên bếp xuống và vào buồng bê mấy ché rượu ra.

Đã biết quy luật ngồi bên bếp lửa uống rượu, ăn thịt khô nướng của đám bạn săn với chồng, Thị Nghiên biết phải làm gì. Để thằng cu mới đẻ được mấy ngày xuống đám lá riềng khô lót ổ, Thị Nghiên đưa mắt nhìn người đàn ông mặt chằng chịt những sẹo. Hầy a, hần vẫn thế. Vẫn cái nết rượu tu ừng ực. Vẫn cái nết xé thịt trâu khô thành sợi cuốn lá xoài. Lúc nhai thì tóp tép nhưng khi nuốt lại cố tình vươn cái cổ cò ra như kiểu răn sọc dưa bé gặp con mồi to, nuốt cổ. Thị Nghiên đâu có lạ gì người này. Mấy ông già bà cả trong bon trong sóc nói, hình như hần không phải người Stieng. Vợ chồng Thị Canh, Điều Cật sáng nọ đi lấy nước bắt gặp một bọc lá rừng ai đó để bên bờ suối. Mở bọc lá ra thì thấy một thân hình hài nhi bé bỏng, dây rốn còn chưa khô máu. Thật là ông Giàng có mắt, vợ chồng Thị Canh, Điều Cật ở với nhau hàng chục mùa rẫy rồi mà trong nhà chưa có tiếng trẻ con khóc. Tình cờ hay duyên phận, chỉ có ông Giàng trên cao xanh mới tỏ. Ông Giàng đã tin, đã cho, đã định sẵn số mệnh thế rồi thì dù đói, dù rách cũng phải nuôi nó nên người, vợ chồng Thị Canh, Điều Cật thắm bảo nhau vậy. Hầy a, may sao may thật là may, hài nhi trong bọc lá lại là một bé trai. Lạy Giàng. Giàng bỏ cho nó sống, sau này khi lớn lên, nếu là con gái, gia cảnh nhà Thị Canh, Điều Cật tìm đâu ra bạc trắng, ra gạo ra thịt mà cưới chồng cho nó. Nhặt được thằng con trai bên suối, Thị Canh, Điều Cật mừng lắm, liền thịt một con trâu, nấu bốn nồi rượu, làm lễ cúng Giàng, đặt tên cho thằng bé. “Quả thực quá hên, ông bà cũng hên mà thằng con này lại hên nữa. Cứ theo ý tôi, đặt cho nó cái tên là Hên” – Một bọm nhậu nói giọng Bắc góp lời vậy. Thằng Điều Hên lớn lên với mật ong Điều Cật bắt ở rừng về, với trứng kiến, trứng rắn và sữa bắp non Thị Canh lên nương lên rẫy kiếm được.



Ấp chiến lược

Còn tại sao người trong sóc trong bon lại bảo Điếu Hên không phải dòng tộc Stiêng, người ta nói cũng có cái lý của nó. Da Điếu Hên trắng chứ không ngăm ngăm đen, tóc vàng óng mượt như tơ chứ không kết xoắn kết tít và đặc biệt hơn nhất là cái mũi. Mũi Điếu Hên cao, to dần như bẹ lá dừa.

Mãi sau này mới có người nói, Điếu Hên là con của một cặp vợ chồng phu cao su trong dinh điền Vĩnh Thiện. Người vợ của anh phu cao su bất hạnh nọ lọt vào mắt xanh của một ông chủ người Tây tóc vàng mũi lõ. Sáng ấy, ông lô trưởng báo vợ chồng anh thợ cạo mủ lên phòng ông chủ nhận thưởng. Nghe ông lô trưởng nói thì hình như mấy tháng này vợ chồng anh thợ cạo mủ nọ thu sản lượng vượt năng suất. Phần thưởng là một bì gạo trắng và ba ký cá khô cùng với mấy thẻ đường phèn và một lọ thuốc nước màu tím. Ông chủ Tây tóc

vàng mũi lõ bảo lọ thuốc ấy rất quý, muối đốt, vắt chích bôi thuốc ấy vào là khỏi cái một. Chẳng biết thuốc quý thiệt giả đến đâu nhưng có gạo trắng, cá khô là tốt rồi. Vợ chồng nhà nọ hí hửng tìm đòn ổng, dây thừng bảo nhau khiêng phần thưởng về. Ông chủ Tây tóc vàng mũi lõ ngồi nhâm nhi cốc cà phê đặc sánh, mắt như dán vào những phần nổi trội của cơ thể người đàn bà bản địa đang là gái một con. Cục yết hầu cứ chạy lên chạy xuống ở nơi cái cổ cò đang như cổ vươn ra để nuốt. Lạ thật, cho dù nước cà phê có đặc sánh đến mấy cũng không thể khó nuốt đến vậy. Chẳng biết nếp tẻ thế nào mà ông lô trường lại phải khiêng gạo với anh thợ cạo mủ. Còn người đàn bà một con lại được (hay bị) ở lại ông chủ Tây “nhờ tý việc”.

Chuyện tưởng chỉ có thế, nào ngờ mấy tháng sau, bụng vợ người thợ cạo mủ cứ ngày một to dần, to dần... Rồi, nói như đám phu thợ cao su trong dinh điền Vĩnh Thiện, “Chúa đã an bài”. Đêm định mệnh của anh thợ cạo đã đến. Mấy tiếng súng vu vơ như lọt thỏm vào trong đêm đen giữa những hàng cây cao su đứng thẳng băng như mặc niệm. Xác anh thợ cạo mủ nằm sõng xoài ở dưới gốc cây cao su hàng cuối cùng trong lô. Người ta bảo bọn chúng để anh cạo đến cây cao su cuối cùng chúng mới ra tay. “Anh ta đã làm gì mà bị bắn chết?” “Ai là kẻ sát nhân?” Câu hỏi không có đáp án ngay. Phải sau đấy một thời gian ngắn các ông chủ Tây, ông chủ ta mới nói bóng nói gió: “Cán bộ Việt Minh bắn chết anh này vì can tội làm tốt cho chủ Tây”. Chuyện giữa chủ với thợ làm thuê, giữa ông Tây với ai đó là cán bộ Việt Minh hoạt động trong bóng tối thì sao mà kiểm chứng cho được. Anh thợ cạo mủ cao su xấu số được đặc ân có linh mục Tây đến rửa tội và được nằm thẳng thớm trong cỗ quan tài gỗ tạp. Thế rồi, ít ngày sau, người ta lại phát hiện xác chết treo cổ trên một cây cao su mọc đôi trong lô của vợ chồng anh thợ cạo xấu số ngày nào. Nạn nhân chính là người

vợ... và đặc biệt hơn bụng chị ta đã xẹp lép. Buổi sáng vợ chồng Thị Canh, Điều Cật nhặt được gói lá bọc hài nhi bên trong thì buổi chiều những người đi bóc mù đất phát hiện xác chết trên cây cao su mọc đôi. Hèn chi mấy đêm liền trước đó, dân trong bon trong sóc và đám phu cao su ở quanh dinh điền Vĩnh Thiện mới chập tối đã nghe tiếng chim cú eng éc vang rợn. Người già con trẻ nhà nào nhà nấy tắt đèn đóng cửa im ỉm trong nhà...

*

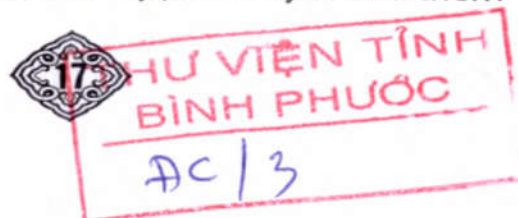
* *

Quay trở lại với chuyện đám bạn săn, dân nhậu trong bon trong sóc kéo đến nhà Điều Púc uống rượu phạt. Thì ra, từ khi vợ sinh, Điều Púc mãi miết chăm sóc vợ, con, chẳng đoái hoài đến phường săn trong buôn trong sóc. Phường săn không có Điều Púc và con Phốc theo chủ thì rất nhiều lần họ về tay không. Điều Púc bắn giỏi, phát hiện con mồi nhanh, chính xác. Con Phốc cũng giúp chủ và phường săn được rất nhiều việc. Bắn được con chồn, con thỏ nhưng chiến lợi phẩm lại nằm trong bụi tre, bụi nứa, hoặc mắc trên ngọn cây cao, phi con Phốc ra, chẳng ai giỏi việc đó. Bữa nay phường bạn đến đây gọi là uống rượu phạt, nhưng thực chất là đến kéo Điều Púc đi săn với họ. Chắc Điều Púc, Thị Nghiên cũng thừa biết việc phải đưa rượu thịt ra khao đãi bạn săn, dân nhậu là thẳng như cây lim trên dốc đá rồi nên họ vui vẻ, thoải mái. Đám bạn săn, dân nhậu thấy gia chủ hỉ hả, lại sẵn rượu ngon thịt béo, ai mà chẳng ăn uống hết mình.

Hầy a, bao nhiêu người ăn uống bữa rượu phạt đó, chỉ một Điều Hên là cả Thị Nghiên và Điều Púc đều có ý để mắt đến. Chuyện này cũng lại có căn do. Ngày trước, lúc Thị Nghiên chưa cưới Điều Púc, sàn nhà, bậc thang nhà Thị Nghiên hẳn bước chân Điều Hên. Cả đến mấy con chó hung dữ nhà Thị Nghiên khi Điều Hên xuất hiện là

chúng cũng sợ một phép, cụp đuôi ư ử chạy biến mất. Chẳng phải Thị Nghiên và bố mẹ chê Điếu Hên nghèo, nương rẫy ít mà chỉ chê vì cái bộ mặt và dáng dấp khác người của hắn. Thị Nghiên nghĩ thầm trong bụng, lạy Giàng, lấy hắn, sinh con đẻ cái ra sẽ thế nào. Cái mũi ấy, mái tóc ấy thì đứa bé sinh ra sẽ có hình dạng ra sao... Thị Nghiên nhắm mắt, bịt tai không dám nghĩ tiếp. Ở đời, càng bị tẩy chay, càng cay cú. Điếu Hên không những chịu rút lui mà ngược lại những buổi đến chơi nhà Thị Nghiên càng nhiều thêm. Đã có lần, Thị Nghiên phải chui vào bụi chuối ngoài vườn để tránh gặp mặt Điếu Hên. Tối đó, vất vả, muỗi chích, hai chân Thị Nghiên sưng tấy như hai ống vầu. Sự việc chỉ được già làng giàn xếp ổn thỏa sau vụ Điếu Hên leo đèo theo sau Thị Nghiên và Điếu Púc vào hang Cáo. Tận mắt thấy người trong mộng của mình quần bện thẳng bạn cùng sóc đến độ như chúng tan chảy vào nhau, Điếu Hên mới thực sự hệt hắng. Tức giận hóa rồ hóa dại, Điếu Hên lên xuống núi trước, cầm sẵn khúc gỗ đợi đôi tình nhân. Trời sáng trăng lờ mờ, Điếu Púc khoác vai Thị Nghiên xuống núi. Chỉ chờ có thế, khúc gỗ trong tay Điếu Hên cứ nhè ống chân đầu gối Thị Nghiên, Điếu Púc mà giáng tới tấp. Tưởng được thế chủ động, nắm phần thắng trong tay, Điếu Hên khắp khởi mừng thầm trong bụng. Nào ngờ, đối thủ cũng là một "hào hán" trong vùng, Điếu Púc vốn nhanh nhạy và can đảm. Nhanh như con chim cắt, Điếu Púc đẩy Thị Nghiên về phía sau, nhảy né sang bên chạy quần vào gốc cây bứa bên đường. Đập mấy đập bị hệt, mất đà Điếu Hên té sấp xuống vệ cỏ bên đường. Biết đối thủ đã bị té, Điếu Púc kéo Thị Nghiên chạy ra đường lớn, về nhà, mặc cho Điếu Hên nằm rên ư ử như con chó bị chủ đánh đòn.

Sáng sau, Điếu Hên sang trình báo với già làng. Cũng chẳng rõ với cái uy của mình, già làng Điếu Bui dẹp yên chuyện này như thế nào và chúng ta mới được biết câu chuyện đã xảy ra như thế...





Đồng bào đi săn thú giúp kháng chiến

Chương 2: BÊN BỜ SÔNG MĂNG

Bờ sông măng cứu người lũ cuốn

Chòi coi nương gặp bạn tâm giao

Nước sông Măng vẫn lạnh lùng chảy. Mưa mỗi lúc một lớn. Phường săn ấp Bù Na túm tụm cả lại với nhau trong căn chòi lá coi rẫy bắp của Điểu Lóc.

Móc gói thuốc ra cuộn hút, rồi tiện tay, Điểu Lóc quẳng lại chỗ Tám Râu, giọng tỉnh queo:

- Mưa dữ ha. Vừa mới sáng ra ông Giàng đã đổ nước xuống thế này, chắc chi về được đây.

Tám Râu sẽ lấy phân nửa gói thuốc rồi đưa trả cho bạn. Điệu bộ Tám Râu lúc đó thật nực cười, cứ ngực ngặc đầu, ngực ngặc đầu làm chòm râu bên má vẩy vẩy trông rất ngộ:

- Chưa về được thì ta mần cái chi đó làm vài xị. Rượu của nhà Điểu Lóc này có bao giờ cạn nhỉ. Hề hề!

Điểu Lóc đưa mắt nhìn đám bạn săn lúc này đang ngồi vạ vật xung quanh bếp củi đỏ rực. Chừng như quyết định một cái gì đó rất nhanh, Điểu Lóc đứng dậy lôi trong túi săn ra con dao sắc lẹm, nói:

- Rượu thì nhà này đúng là không bao giờ thiếu. Tôi không nói dóc, trong nhà tôi, lúc nào rượu cũng đủ chiều anh em. Dao sắc đây,



mấy anh mần con chồn tôi bắn được mà nhậu. Hôm nay, không say không về...

Tám Râu nhận con dao rồi lại đưa ngay cho người ngồi bên cạnh, vẫn giữ giọng dấm dăng:

- Hầy a. Không say không về. Say thì dứt khoát bữa nay phải say rồi, nhưng bảo không về thì chẳng lẽ chúng ta ở đây, đêm đi tiếp hay sao. Mà thôi, nói thế cho vui chứ việc đâu có đó. Này, chú mày, ít tuổi nhất ở đây, đứng dậy mần đi.

Mưa cứ sầm sập đổ. Trong nhà, nếu không có bếp củi cháy rừng rực thì chắc trời vẫn còn tối lắm. Nồi nước đã sôi ùng ục, đám bạn sẵn mỗi người một việc. Loáng cái, con chồn chừng sáu bảy ký đã sạch lông lá, moi ruột, nhồi ướp gia vị rồi nằm quay tròn trên bếp than đỏ hồng.

Rượu được rót ra những chén chén lớn. Đám bạn sẵn lạng lẽ chuyển tay nhau cạn.

Ngửa cổ dốc cạn một chén rượu đầy, Điều Lóc hạ giọng vẻ mặt nghiêm cẩn:

- Bữa trước, tôi có người bạn bên phường sẵn ở dinh điền Vĩnh Thiện qua chơi. Chẳng biết ông nói thiệt hay dóc, bên đó đám phu cao su tập trung ép chủ Tây tăng lương, cấp gạo trắng, muối vãi, thuốc sốt rét cho họ. Lúc đầu chủ Tây không nghe, không giải quyết yêu sách của phu, nhưng sau vì phu đình công không đi cạo nữa nên họ đành phải xuống thang. Nhưng chủ Tây cũng không vừa, chúng chia ra nhiều mức cấp phát khác nhau...

Tám Râu rót thêm chén rượu đầy đưa tận tay Điều Lóc, hấp háy mắt nói:

- Thế rồi rốt cuộc sao? Đám phu cao su bên dinh điền Vĩnh Thiện có được chủ Tây giải quyết gì không?

- Thì thế đó. Có tăng lương, có cấp gạo tốt, có thuốc cấp cho phu khi ốm đau bệnh hoạn... Điều Lóc cạn một hơi hết chén rượu, thùng thẳng.

- Thế là thắng lợi rồi. Bước đầu bọn chủ Tây giải quyết thế là thắng lợi. Lương tăng, gạo tốt, trắng, lại còn có cá khô, đường thẻ. Đau ốm được nghỉ, có đốc tờ đến cho thuốc... Nếu không biết bảo nhau đấu tranh thì làm sao bọn chủ Tây chịu giải quyết. Tôi nghĩ, nếu chúng ta cũng học theo đám phu cao su bên dinh điền Vĩnh Thiện thì mọi sự sẽ khác. Điều Xén từ nãy vẫn ngồi lặng lẽ uống rượu, giờ mới lên tiếng, góp chuyện.

Phải nói món chồn nướng bếp than chấm muối ớt dễ đưa rượu và người uống nhanh ngấm men nhất. Đám bạn sẵn có người đã nằm lăn ra ngáy long sòng sọc. Con chồn chỉ còn trơ ra bộ xương chỗ vàng chỗ đỏ dính lem nhem những sợi gân trắng li ti.

Mưa mỗi lúc một nặng hạt. Tám Râu loạng choạng bước ra phía cửa chái, hé phen liếp, vạch quần đái. Trong nhà, Điều Lóc và đám bạn sẵn đã nằm ngay bên bếp lửa ngủ ngon lành. Nhìn ra bờ sông Măng, Tám Râu hốt hoảng thực sự. Hình như một người nào đó đang chơi với cổ bám vào những cành cây xòa ra bên bờ. Dụi dụi mắt, Tám Râu căng thị lực. "Đúng! Có người gặp nạn ngoài sông". Tám Râu quên cả việc xỏ giày, chạy chân trần ra phía bờ sông. Nhìn theo dòng nước chảy, Tám Râu thấy người bị nạn đã bám được vào một khúc gỗ to đang lao băng băng, anh hét to:

- Buông khúc gỗ ra, cố gắng choài vào trong bờ này, tôi đón.

Người bị nạn thấy có tiếp viện, tin tưởng buông khúc gỗ, chân đạp, tay vẫy cố gắng trườn vào phía bờ. Lạy trời, may thật là may, sau vài lần hụt, cuối cùng Tám Râu cũng tóm được tay người bị nạn kéo

lên vệ cỏ ven bờ. Người bị nạn là đàn ông, trạc ngoài ba mươi, tóc húi cua, quần áo bà ba, cổ quần khăn rằn, trang phục của dân Nam Bộ thứ thiệt.

Chắc uống no nước sông và ngấm lạnh, người bị nạn đã rất đuối sức, vồ vồ mặt, chỉ tay xuống dòng nước đang chảy ào ào như thác mãi mới cất được tiếng nói yếu ớt, đứt quãng:

- Cứu... cứu... Còn mấy người nữa... ở... ở phía đó...

"Trời, người này nói giọng Bắc", Tám Râu không trả lời ngay mà hỏi ngược:

- Thế anh ở đâu, mà sao lại bị nước sông cuốn trôi thế, còn mấy người nữa...

Không nghe trả lời, Tám Râu nhìn xuống đã thấy người bị nạn nghèo cổ mềm oặt như tàu cải héo. Phải cố gắng lắm Tám Râu mới xốc được người bị nạn lên vai, vác về căn nhà lá của Điếu Lóc.

Người xúc dầu, người xoa trán, người day ngực, mãi sau người bị nạn mới hé hé mắt. Câu nói đầu tiên, rất yếu ớt của người bị nạn lại là một lời đề nghị:

- Cứu... cứu... còn mấy người nữa ngoài sông...

Chẳng ai bảo ai, đám bạn săn sóc Bù Na quên hết cả say xỉn, mệt mỏi, lao ra phía bờ sông Măng chạy thục mạng đuổi theo dòng nước đang trôi ào ào như thác.

Mưa đã tạnh từ lúc nào. Ở vùng này, mưa rừng gió núi cứ tự đến tự đi không hề báo trước. Đám bạn săn sóc Bù Na kẻ đầu trần, người cởi trần đóng khố, mặc những bụi gai, đá sắc vương bận, họ cứ thế chạy, chạy thục mạng như bị thú dữ săn đuổi.

Chùng đã chạy được một đoạn khá xa, Tám Râu dừng lại thở, thì có tiếng ai đó gọi to: "Kia! Chỗ bụi tre... đó... đó...". Mọi người nhìn theo tay chỉ, tiếng gọi phía trước. Bốn người đàn ông đang vúi vào bụi tre bên bờ sông. Nước như xiết, như cuốn, như dán vào mấy thân thể xám ngoét kia đang cố hết sức chống chọi lại dòng chảy khốc liệt. Điểu Lóc đã cùng Tám Râu kiếm đâu được đoạn dây rừng khá dài, khá chắc đem lại chỗ mọi người đứng gáp gáp động viên, hướng dẫn mấy người đàn ông đang ngày một yếu dần:

- Từng người một, bám vào đây, chúng tôi kéo lên!

Điểu Xén nói như ra lệnh. Bốn lượt quãng dây, lần lượt bốn người đàn ông được kéo lên bờ. Người đàn ông được kéo lên sau cùng chỉ mồm đá nhô ra mép bờ sông, nói dứt quãng:

- Dưới đó, còn có người nữa...

Mọi người chạy túa ra bờ sông, chỗ hòn đá to nhô ra mép nước. "Ào ào... Ục ục", tiếng xoáy quái ác của vực nước báo hiệu một kết quả bi đát. Điểu Lóc quay sang Điểu Xén, thì thầm:

- Bị cuốn vào vực sâu chỗ ấy, nước chảy thế kia, người người chết đã đành, bây giờ lấy được xác lên đâu phải chuyện dễ. Lớ ngớ, dòng xoáy ăn cả người xuống cứu.

Quay lại chỗ mấy người bị nạn vừa được sơ cứu, Điểu Xén nói nhỏ, giọng an ủi:

- Nếu quả có người bị cuốn xuống vực ấy, không còn khả năng sống. Bây giờ nước còn đang chảy xiết, chúng ta về nhà anh Điểu Lóc gần đây cho khỏe lại đã. Trưa hoặc chiều, nếu lúc nào nước sông cạn mới xem được sự tình. Bốn người đàn ông lạ và đám bạn săn sóc Bù Na nhất trí theo phương án của Điểu Xén, uể oải đứng dậy quay về nhà Điểu Lóc.

Ở trong nhà coi rẫy của người Stiêng, gạo, muối bao giờ cũng có. Người đi làm nương làm rẫy nhiều khi gặp mưa rừng lũ cuốn phải ở lại đó có khi dăm bữa nửa tháng là thường. Năm người đàn ông thoát bàn tay quái ác của thủy thần sông Măng sau khi được sưởi ấm, hong khô quần áo, lại có củ mỳ nướng bỏ hơi lột dạ đã hồi phục rất nhanh. Năm người thì bốn nói giọng Bắc. Một người đàn ông trạc năm mươi tuổi, chắc là chỉ huy trong nhóm, sau khi đưa mắt quan sát hết đám bạn sẵn ở sóc Bù Na, bình tĩnh nói:

- Chúng tôi là người của Cách mạng, từ bên Kon Tum sang đây bắt liên lạc. Tôi là Nguyễn Hùng, nhóm trưởng. Đêm qua nhóm chúng tôi dựng lán ngủ bên bờ sông. Sáng nay, bất ngờ bị lũ cuốn. Đoàn có sáu người, một đồng chí chẳng may bị cuốn xuống vực xoáy. Đề nghị đồng bào giúp đỡ.

Điều Xén đứng dậy bắt tay người đàn ông vừa tự nhận mình là nhóm trưởng rồi cũng trịnh trọng giọng lãnh đạo:

- Điều Xén xin chào đồng chí và các đồng chí khác trong đoàn. Chúng tôi ở đây đều là cán bộ theo Đảng, theo Bác Hồ. Địa bàn chúng tôi hoạt động ở sóc Bù Na, Bù Ló, Bù Môn... dọc theo dòng sông này. Chúng tôi nhận nhiệm vụ đi bắt liên lạc với đoàn cán bộ tăng cường cho địa phương này. Mấy đêm rồi, chúng tôi tổ chức đi săn để nghỉ binh, đánh lừa kẻ xấu theo giặc. Đêm qua chưa bắt được liên lạc, sáng nay định về thì gặp mưa, phải vô nhà Điều Lóc trú tạm. Lạy Giàng. May, rủi cũng có duyên có số. Cũng không ai ngờ chúng ta gặp nhau trong hoàn cảnh éo le này. Chắc giờ này nước sông bớt chảy rồi, chúng ta ra ngay chỗ đó tìm người...

Nước sông Măng vẫn thao thiết chảy như chưa hề có chuyện đau lòng vừa xảy ra với đoàn cán bộ cách mạng.

Chỗ vực nước, nơi có hòn đá to nhô ra mép bờ sông, hai cẳng chân một người đi giấy lắt lẻo theo dòng nước chảy. Nguyễn Hùng cố kìm nén vẫn không giữ được tiếng nấc đau đớn:

- Tài ơi...

Loay hoay mãi mới đưa được người xấu số lên bờ. Nấn nắn bàn tay có những ngón bầu chặt một túi vải sũng nước, Nguyễn Hùng nghẹn ngào:

- Tài ơi, chắc em sợ mất bọc tài liệu này đây...

Một người đàn ông có mái tóc xoăn tít, sụt sùi kể:

- Đồng chí này phụ trách hậu cần của đoàn. Tiền bạc, giấy tờ, tài liệu đồng chí ấy giữ gìn cẩn thận lắm...

Nguyễn Hùng cố nén nước mắt, nhớ lại ngày Trần Tài được Chính ủy Ba Phú dẫn sang lán mình. Vẫn cái giọng xởi lởi thân tình như anh em trong nhà, Ba Phú giao nhiệm vụ: "Tôi để Trần Tài theo cậu, cậu phải dìu dắt, bảo ban em nó cẩn thận. Ba nó, đồng chí Ba Thu hy sinh ở Phước Long khi thằng Tài mới được mười tuổi. Má nó, chị Hai Tiến cũng là cán bộ nhảy núi và bị địch bắt. Hiện chúng ta chưa biết đồng chí đó bị chúng giam giữ ở Chí Hòa hay Côn Đảo. Thằng Tài giờ là con của Trung đoàn, con nuôi tôi... Đây là hạt giống đỏ, cậu phải có trách nhiệm chăm sóc, ươm trồng cho tốt. Nếu để xảy ra việc gì với nó, tôi không nể nang gì đâu nhé...".

Về đơn vị được mấy bữa thì Trần Tài đã có chuyện. Đang tuổi ăn tuổi lớn, mặc dù đã được cả đơn vị chăm lo săn sóc, khẩu phần hàng ngày dù có "ưu tiên" vẫn chưa thỏa mãn, nên Trần Tài hay tìm cách kiếm chác thêm để ăn. Gần chỗ đơn vị đóng quân có rẫy bắp, rẫy mỳ của bà con dân tộc. Người Stiêng, người Mạ bản chất thật thà, tin

người nên thu hoạch bắp, mỳ thường để sản phẩm ở lán trong rẫy, ăn đến đâu lấy về đến đó. Bữa đó, Trần Tài một mình cầm nạng đi bắt chim, lơ ngơ thế nào chui vào chòi lá của đồng bào trong rẫy bắp. Bắp trên nương đang kỳ chắc hạt. Những trái bắp da xanh mượt mà tròn căng, phơ phất chùm râu nâu sậm. Trong chòi còn có nhiều buộc bắp khô treo lủng lẳng. Lại thấy có bó củi khô dựng góc nhà, Trần Tài khắp khởi mừng, bẻ mấy trái bắp tươi non đem vô nhà chụm lửa nướng. Những người đi rừng dẫy dạn kinh nghiệm thì việc lấy lửa đâu có khó khăn gì, nhưng với Trần Tài thì lại là một gian nan thử thách. Cũng đã mấy lần xem cách lấy lửa rồi mà bây giờ sao lúng túng vậy. Lúc thì dùng hai thanh nứa khô cọ xát vào nhau, lúc lại đập đá cuội chan chát đến tóe lửa mà phải lúc lâu sau bếp củi mới rom rem cháy. "Hay ăn thì lăn vào bếp", cái bụng cồn cào đói đã hối thúc đôi tay nhanh nhẹn thêm. Chỉ một lúc sau, Trần Tài đã nướng được mấy trái bắp rồi ngồi tại chỗ nhai ngấu nghiến một chặp. Chừng đã no bụng, Trần Tài đứng dậy vung tay đá chân làm vài thế võ mới được tập luyện về thỏa mãn. Nghĩ tới nghĩ lui, sau cậu ta lại còn cởi áo dùm đem chỗ bắp nướng về nhà để ăn. Đúng là "ăn vụng không biết chùi mép", mùi bắp nướng thơm phức làm sao qua được khứu giác của những cái bụng lép kẹp trong đơn vị. Nguyễn Hùng không bệnh được "thằng út" với cái tội vi phạm kỷ luật Quân đội: "Không lấy cái kim sợi chỉ của dân".

Trần Tài bị đưa ra kiểm điểm buổi sáng thì buổi chiều "mất tích". Cả đơn vị lo quá quàng, chia nhau đi tìm. Trần Tài đi đâu? Đường rừng đầy hiểm nguy rình rập. Về chỗ Chính ủy Ba Phú thì cậu ta không biết lối. Chẳng lẽ "thằng út" về bên đó thật... Nguyễn Hùng suy luận bế tắc.

*

* *

Mười giờ đêm, Nguyễn Hùng mới tới được lán Chính ủy Ba Phú. Thấy Nguyễn Hùng, Chính ủy đang nằm hút thuốc trên vông ngồi bật dậy, nhỏ nhẹ nhưng vẫn không giấu được giọng trách móc:

- Các cậu làm ăn thế nào mà để chiến sỹ đói đến độ phải mò vào rẫy của đồng bào bẻ bắp nướng, chén vụng... Tôi thất vọng với cách chỉ huy của các cậu bên đó quá...

Nguyễn Hùng nói dầy giấy, sán lại bên bếp lửa, không dám nhìn thẳng thủ trưởng, nói như thanh minh:

- Dạ! Thủ trưởng đã biết chuyện Trần Tài... Em xin báo cáo...

Chính ủy Ba Phú móc gói thuốc đầu lọc rút đưa cho Nguyễn Hùng một điếu rồi lại tự tay bật quẹt mỗi lửa cho cấp dưới, giọng ân tình:

- Cáo với cây gì. Thăng Tài sang đây lúc nhập nhoạng tối. Nó nói đi lạc mấy lần nên mãi mới tới đây được. Tôi hỏi nguyên do, nó nói ba ơi cứu con, con bị đưa ra kiểm điểm rồi. Tôi hỏi vì sao bị đưa ra kiểm điểm, nó nói con vô rẫy của đồng bào bẻ bắp nướng ăn. Tôi lại hỏi tại sao con bẻ bắp của đồng bào, con có biết làm như vậy là vi phạm kỷ luật Quân đội ta không? Cậu có biết nó nói với tứ thế nào không? Nó bảo, ba ơi con đói. "Bụng đói đầu gối phải bò...", cậu có biết câu thành ngữ này không? Các cụ dạy, "Đói ăn vụng túng làm liều...", thăng Tài trẻ người non dạ, sao các cậu làm to chuyện thế...

- Báo cáo thủ trưởng. Đói bụng, xin văng mặt đồng bào mấy trái bắp nướng ăn thì có gì to tát đâu. Nhưng trường hợp của Trần Tài khá đặc biệt, rất đặc biệt nên chúng em mới phải xử làm gương...

Chính ủy Ba Phú bật quẹt mỗi thuốc rồi lại rút một điếu nữa đưa cho Nguyễn Hùng, hạ giọng:

- Thế nào là đặc biệt, rất đặc biệt, cậu nói tớ nghe...

Nguyễn Hùng choài tay mượn điều thuốc đang cháy của thủ trưởng mỗi điều thuốc, áp ứng:

- Dạ! Rầy bắt mà Trần Tài vô lấy đó, thủ trưởng có biết của ai không. Điều Bưng là đối tượng cả ta và địch đang tìm cách lôi kéo. Cơ sở của ta trong dinh điền Vĩnh Thiện cung cấp thông tin rất quan trọng. Bọn địch đang ra sức lôi kéo đồng bào dân tộc tấy chay, tố cáo Việt Minh. Chúng phao tin Việt Minh đang giãy chết, ốm yếu, bệnh tật, đói khát... Đặc biệt hơn chúng nói với đồng bào, Việt Minh thường xuyên vô rầy của bà con bon sóc ăn cắp, ăn cướp. Sự việc xảy ra, chúng em phải cử người vô nhà Điều Bưng xin lỗi, đền tiền để dàn xếp ổn thỏa...

Không để Nguyễn Hùng nói hết câu, Chính ủy đứng bật dậy, quờ chân tìm dép râu, dậm bước định đi. Nguyễn Hùng dụi vội điều thuốc, dứt phân nửa còn lại vô túi áo, cài cúc cẩn thận, đứng dậy, giọng lo lắng:

- Báo cáo... Thủ trưởng định đi đâu giờ.

- Đồng chí gọi mấy anh bên lán Tham mưu sang đây. Chính ủy Ba Phú nhắc cậu liên lạc vừa đưa lên cho thủ trưởng chén cháo còn đang đứng góc lán.

Chiến sỹ liên lạc gập chân nghe đánh rộp, nghiêm giọng:

- Dạ! Rõ!

Đợi cậu liên lạc ra khuất, Nguyễn Hùng đến bên Chính ủy, giọng chưa hết lo lắng:

- Báo cáo...

- Cáo với cậu gì nữa, tình hình này sẽ nhiều việc làm đây. Các cậu bên ấy phải chuẩn bị tốt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ này - Chính

ủy Ba Phú kéo tay Nguyễn Hùng lại phía bàn làm việc, ấn vai bảo ngồi xuống chờ mấy anh bên Tham mưu sang để trao đổi công tác.

Nguyễn Hùng loay hoay ngồi xuống chiếc ghế được đóng bằng hai miếng gỗ ghép lại, chân ghế làm bằng bốn khúc cây đẽo sơ sài, thái độ căng thẳng không kém lúc trước.

Chính ủy lại góc lán lấy thêm chén muống, sê tô cháo đưa cho Nguyễn Hùng:

- Ăn đi cho ấm bụng. Đợi các anh Tham mưu sang ta bàn công việc rồi có lẽ cậu phải về bên đó ngay. Tôi sẽ cho bổ sung cán bộ trẻ, khỏe để các đồng chí vào chiến dịch...

Đón chén cháo nóng hôi hổi từ tay thủ trưởng, Nguyễn Hùng thật sự cảm động. Không cảm động sao được khi biết người chỉ huy tài giỏi này yêu thương quý mến cấp dưới, chiến sỹ như anh em con cháu trong nhà. Nguyễn Hùng biết, sức khỏe người chỉ huy không được tốt, ông mang trong mình rất nhiều thứ bệnh và bằng nghị lực của mình, ông luôn chiến thắng những thứ cản đường đó.

Hệ tiêu hóa của Chính ủy có vấn đề. Ông thường xuyên chịu đựng những cơn đau bụng lúc thì dữ dội, lúc lại âm ỉ. Uống bao thứ thuốc chẳng đỡ, chẳng khỏi, nhiều người thường nói vui động viên thủ trưởng "sống chung với bệnh". Ấy vậy mà chỉ bằng nắm lá rừng, Chính ủy Ba Phú đã gần như khỏi hẳn chứng bệnh đau bao tử từ ngày nào.

Bữa gặp Điều Púc ở dốc Kỳ Đà, thấy người chỉ huy cao nhất trong hội nghị cứ ôm bụng nhăn nhó. Hỏi chuyện, Điều Púc biết ông cán bộ Việt Minh mắc bệnh đau bao tử đã nhiều năm, dùng thuốc tây mãi không khỏi. Điều Púc không nói gì, lặng lẽ vào rừng. Một lúc sau Điều Púc tay cầm một bó lá rừng đi thẳng lên gặp thủ trưởng, cố gắng phát âm những tiếng phổ thông lơ lớ:

- Khô... ông cần phải biết các cán bộ gọi lá này là gì. Đồ... ông bào chỉ biết sáng sớm, lúc cái bụng chưa có gì trong đó, đói... Cán bộ nhai một nắm lá này rồi nuốt cả nước lẫn cái. Cán bộ phải cố gắng, lá này lúc mới đầu khó ăn chút chút... Sau đó một thời gian cảm giác đắng, chát sẽ hết. Có người còn nghiện ăn lá này đó.

Điều Púc còn chỉ cho vị chỉ huy cách thức lựa chọn được loại lá tốt nhất. "Những bụi mọc chen dưới tán cây rừng, không được ăn nhiều nắng cũng không có tốt. Bụi cây nào lá không màu mỡ lắm, màu lá hơi vàng mới nhiều công dụng. Đây là bài thuốc gia truyền của đồng bào, cán bộ cứ dùng đi, khắc biết..."

Trong số đến dự họp hôm đó, có người xác nhận cây lá đó là "Cỏ hôi" và nói đã rất nhiều người dùng khỏi bệnh đau loét bao tử. Đúng là gặp thầy gặp thuốc. Chính ủy Ba Phú sau bữa đó về đơn vị sáng nào cũng dậy sớm kiểm lá cỏ hôi về nhai nuốt. Ngồi với cán bộ chiến sỹ trong đơn vị, ông thường nói vui: "Tôi nhớ, có ai đó đã nói, người Việt Nam mình ngồi trên đồng thuốc mà chịu... chết. Thật éo le quá".

*

* *

Cuộc họp bất thường kết thúc lúc bốn rưỡi sáng. Chính ủy Ba Phú mở bọc lấy mấy gói thuốc lá đưa cho Nguyễn Hùng, giọng ông ân cần như người anh nói với em trai:

- Đem về chia cho mấy cậu bên đó xài đỡ. Thuốc rê của đồng bào nặng lắm, dùng ba thứ đó hại phổi hại gan lắm đó nha. Mà này, tớ dặn lại kéo quên, thằng Tài trẻ người non dạ, như người uốn cây, phải từ từ, đừng nóng vội. Tớ đã bảo nhà bếp làm cho cậu và thằng Tài hai suất "tiểu táo", bây giờ cậu gọi nó anh em xuống ăn rồi về sớm cho mát.

Như chợt nhớ ra điều gì, Chính ủy mở bồng lấy khẩu K54 mới cóng và một bọc đạn đưa tận tay Nguyễn Hùng:

- Tớ mới được cấp nhưng không ưng. Cho cậu. Loại này nặng, mình dùng không thuận, các cậu khỏe, sử dụng nó thích hợp nhất đấy.

Nguyễn Hùng sướng như mở cờ trong bụng, miệng vẫn lắp bắp:

- Dạ! Dạ... em xin. Nhưng thủ trưởng vừa được cấp lại cho em... Thủ trưởng lấy đâu mà dùng...

Chính ủy xua xua tay, giọng quả quyết:

- Đã nói cho cậu là cho cậu. Tớ sẽ kiếm loại khác, nhỏ nhẹ, tiện dụng hơn, hợp với tớ hơn, khỏi lo...

Trên đường về, Trần Tài bẽn lễn đi tụt lại phía sau.

*

* *

Bao nhiêu kỷ niệm với Trần Tài thời gian qua như những thước phim quay chậm làm Nguyễn Hùng không nén được lòng, bật khóc nức nở.

Lễ truy điệu liệt sỹ Trần Tài được cử hành chóng vánh với sự góp mặt của mấy Đảng viên sóc Bù Ló, Bù Na. Liệt sỹ nằm trên đống, dưới gốc cây săng lẻ hai thân, mặt quay về hướng Bắc...

Chương 3:

NGƯỜI ĐÀN ÔNG BÊN MỌI NƯỚC

Quên gian khổ sống bên mọi nước

Nhớ người tình sau trước mà nên

Bụi tằm vông bên mọi nước tua tủa những măng. Bên cạnh đó, mắc cỡ, cỏ hôi thi đua nhau mọc xanh. Tiếng ve róng riết, inh ỏi đồng loạt tấu lên bản nhạc muôn thuở báo hiệu một mùa gió núi mưa rừng ở cái vùng đặc quánh đất đỏ ba zan miền Đông Nam Bộ. Một con khỉ nhỏ lông vàng mượt như tơ cất tiếng kêu choen choét báo hiệu có khách không mời. Phía sau bụi tằm vông là một căn lều đang phơ phất vài sợi khói lam. Một người đàn ông loắt choắt, đóng khổ, da đen thui lui lại bóng nhoáng như xát mỡ chậm chạp dỡ cửa lều chui ra, cất giọng tỉnh queo:

- Có việc gấp hay sao mà lên rừng sớm thế?

Điểu Ong khẽ nghiêng vai tháo gùi, cời con dao đặt xuống tảng đá nhẵn thín nơi gốc cây bứa rồi nhanh tay chộp chân chú khỉ lông vàng, ôm khư khư vào lòng.

Vuốt vuốt đầu chú khỉ, Điểu Ong mắng yêu:

- Không gì bí mật được với người anh em này thật. Công việc cách mạng mình làm xong rồi, ờ ờ... Bữa trước, cán bộ Châu đưa những cái giấy bảo đem về bon dán vào nhà đội dân vệ, đội bảo an,



mình làm xong ngay trong đêm. Mấy chú ở đội dân vệ nhờ mình chuyển cho cán bộ một bọc đạn, nhiều lắm, ờ ờ. Điều Cơ gom được mấy lon muối, bảo đem lên cho cán bộ, mình cũng đem lên đây rồi. Đi sớm, về sớm, ở bon nhiều cái việc lắm...

Như chợt nhớ ra điều gì, Điều Ong lục gùi lôi ra một gói lá, đặt vào tay người đàn ông, vẻ nghiêm cẩn:

- Thị Co nhờ ông đưa giùm cán bộ Châu, bảo, mới gom được từng đó, hôm nào có lại đưa lên.

Người đàn ông đứng dậy định cất bọc gói lá đi, nghĩ sao lại ngồi xuống, móc thuốc rê cuộn hút. Nhìn thẳng vào mắt Điều Ong, người đàn ông cất giọng vẻ dò la:

- Thị Co có nói gửi gì cho cán bộ Châu không? À mà sao nó không tự đem lên đây mà lại phải nhờ, phải gửi? Mà mày đã mở gói xem chúng nó gửi gì cho nhau không đấy...

Điều Ong ngạc nhiên nhìn sẫm soi người đàn ông đóng khoé cời trần. Ô hay nhỉ, sao hôm nay Điều Pha khác thế. Vẫn cái chân cái tay đen thui lui, chắc như rễ cây cây đầu sóc kia mà. Cái chân cái tay đen đúa nhưng luôn luôn đi đúng cái đường cái hướng mặt trời sáng tỏ, làm đúng cái công lành, cái việc tốt mà cán bộ Châu khi kết làm anh em to nhỏ tâm tình. Và kia nữa, vẫn khuôn mặt chằng chịt những vết nhăn sương gió núi ngàn. Cái khuôn mặt dày dặn sương gió núi ngàn biết tỏ thái độ căm giận lũ người xấu làm điều ác với dân trong bon trong sóc; biết hân hoan hỉ hả khi cây lúa trĩu bông, trái bắp vàng trên rẫy, khi bắt được con mang con mễn. Mà sao bữa nay khi nhắc đến Thị Co tay chân người đàn ông này như thừa ra, mặt mũi cứ như ngây như dại thế kia. Điều Ong thấy vương vương trong đầu...

Thấy Điều Ong cứ lặng lẽ vuốt vuốt đầu, lưng chú khỉ lông vàng, không mện mà với câu hỏi của mình, người đàn ông phải dít đứng dậy, lại góc lều lòi ra bầu rượu. Nghe tiếng óc ách phát ra từ cái vật đựng thứ chất lỏng làm ngất ngây đầu óc, xoắn xuýt chân tay, Điều Ong biết lượng rượu trong bầu chỉ còn phân nửa. Bất chợt, chú khỉ lông vàng vùng khỏi tay Điều Ong cất tiếng kêu choen choét rồi nhảy tót lên ngọn cây bứa.

Chú khỉ lông vàng cực khôn. Nó biết lúc nào ông chủ đã lòi bầu rượu ra làm bạn thì chỗ của nó phải là ngọn cây bứa. Ở trên ngọn cây bứa, hai viên bi lóng lánh sáng rực của nó có thể nhìn thấy rất rõ những gì xảy ra trong một khu vực rộng lớn xung quanh đó. Những gì đã lọt vào tầm ngắm của nó thì tất chủ nhân cũng biết và phân định được người tốt kẻ xấu, kẻ lạ người quen...

Cái sự xuất hiện của chú khỉ lông vàng ở căn lều nhỏ với một người đàn ông cô đơn giữa núi rừng đại ngàn này cũng là một cái duyên. Gia quyến nhà khỉ lông vàng gặp đại họa. Một sớm, cũng như buổi sáng hôm nay...

Đang mùa con mang con mẫn cọ sừng chạm vai. Đang mùa con thỏ con nhím đào hang xây tổ, cặp đôi. Chim rừng hót trong veo. Đàn đồng ca ve ve tấu lên những bản nhạc không cùng. Nắng đã bò lên ngang ngọn cây bứa. Gió mơn man thổi làm đám củi trong bếp lửa góc lều đỏ hồng lên. Điều Pha còn đang say giấc...

Chiều qua, cơn gió mỗ cô đưa về gốc cây bứa một đống ong. Phần tổ chứa mật do va đập chỉ còn chút đỉnh, nhưng lạ thay, phần ấu trùng thì hầu như còn nguyên vẹn. Điều Pha vắt mật ong vào ống nứa để dành, định bụng bữa nào cán bộ Châu đến sẽ đem về cho mấy chú đau bệnh. Điều Pha nấu một nồi cháo, thả chỗ ấu trùng ong

cho ai làm. Không làm cách mạng, bọn người Tây, bọn người chủ độc ác có để yên cho chúng ta sống không?



Điều Pha vừa xuống đến mọi nước thì nghe văng vẳng tiếng máy bay. Quái lạ, sao bữa nay nó đến đây làm gì mà đến sớm thế. Đã lâu nay, thi thoảng lắm mới có máy bay lượn qua lượn lại do thám, và thường đến vào buổi chiều. Mãi suy nghĩ về cái vụ máy bay, Điều Pha quên bém chuyện với Thị Cón đêm qua. Vừa múc được mấy ống nước đem lên đến lều thì có tiếng máy bay gào rú kinh khủng. Điều Pha giật vội con dao quắm cài vách nứa, chạy xuống mọi nước. Chiếc máy bay gào rú vòng đi vòng lại khoảng đất trống phía đông. Chúng phát hiện được gì? Khu đất trống ấy dân trong sóc Bù Ló đã tủa bắp, trồng mỳ, cây giống còn chưa kịp xanh mà...

Bất chợt, chiếc máy bay tăng tốc, nghiêng cánh. Từ bụng con chim sắt khổng lồ hai trái bom đen trùi trùi bung ra. Nhìn hai trái chết

chóc, Điều Pha biết nó sẽ rơi xa, cách chỗ mình đứng vài trăm mét. Kinh nghiệm này, cán bộ Châu đã nói cho Điều Pha biết. Nếu thấy trái bom chỉ như một chấm tròn trên đỉnh đầu thì bom sẽ rơi ngay nơi mình đứng. Còn nếu thấy chiều dài trái bom thì nó sẽ rơi cách xa. Vậy là máy bay ném bom xuống khu rừng bên cạnh bãi đất trống. Điều Pha ôm đầu lặn vào gốc cây săng lẻ. "Uỳnh... uỳnh", hai tiếng nổ liên tiếp làm mặt đất chao đảo. Đất đá, cây lá bay vung vãi khắp nơi. Nằm rồn lại nghe tiếng máy bay đã đi xa, chắc chắn không có gì nguy hiểm đến mình, Điều Pha mới đứng dậy xách dao chạy nhanh đến khu rừng trước mặt. Một cảnh tượng hãi hùng làm Điều Pha xấp mắt mũi. Cạnh một ụ mối to, hai con khỉ già đang đấu đốn quần quại, mình mẩy đầy máu me. Bên cạnh đó là một chú khỉ con vẻ sợ hãi, ngạc nhiên không biết có chuyện gì xảy ra với bố mẹ nó. Điều Pha không lạ gì gia đình nhà khỉ lông vàng này. Đã có lần, Điều Pha thấy cả nhà chúng quanh quần bên lều. Biết vợ chồng con cái nó đói, Điều Pha sẽ bót đám bắp dự trữ trong lều để vào gốc cây bứa. Khi bố khỉ mẹ canh cho con ăn no rồi chúng mới nhặt nhạnh những hạt rơi vãi. Vậy mà bữa nay, điều đau xót đã xảy ra với gia đình bé nhỏ này.

Chú khỉ con lông vàng là thành viên trong căn lều của Điều Pha từ đó.

*

* *

Nhà Điều Ong gần nhà Thị Cón. Thị Cón là chị gái Thị Co.

Thị Cón không cưới được Điều Pha, một thời gian sau đã bắt được Điều Bân làm chồng khi thấy mình không đói cái bụng mà lại thích ăn xoài xanh bứa chín. Khi thấy Thị Co nhìn qua Điều Ong mời về uống rượu mừng ngày cưới chồng của chị, Điều Pha ngã bệnh

mấy hôm liền. Chị em nhà ấy kỳ cục vậy. Điều Pha cũng làm cách mạng, cán bộ Châu cũng làm cách mạng. Bọn giặc Tây vẫn còn đó, lũ chủ gian ác còn kia, công việc cách mạng còn nhiều... Điều Pha lo lắng băn khoăn sợ chuyện của Thị Co và cán bộ Châu sẽ lại có kết cục như Thị Cón với mình nên bữa nay mới có thái độ dò hỏi gói đồ bọc lá rừng Thị Co gửi cán bộ Châu.

Điều Pha nhớ lại, bữa rượu mừng Thị Cón cưới Điều Bân, cán bộ Châu trong vai người buôn cao hổ, mặt gấu cùng Điều Pha về từ sáng sớm. Đám trai tráng, đàn bà con gái trong sóc Bù Ló đang bận túi bụi với những tảng thịt trâu, thịt bò và đóng gạo nếp trên nhà dưới sàn, không có ai để ý đến vị khách đặc biệt này. Điều Pha dắt cán bộ Châu lên sàn gặp già làng Điều Các. Già làng Điều Các đang sửa soạn đồ cúng cho thầy mo Điều Hồng, thấy có khách đến, bỏ công việc ngồi tiếp. Điều Pha giới thiệu luôn với Điều Hồng và già làng Điều Các:

- Đây là cán bộ Châu, người phụ trách công việc cách mạng của khu vực suốt từ bên Vĩnh Thiện, Bù Na, Bù Môn... và sóc chúng ta. Bữa nay, cán bộ sẽ nói chuyện với đồng bào về tình hình mới và công việc trước mắt. Mong già làng, đồng chí Điều Hồng tạo điều kiện giúp đỡ cách mạng.

Già làng Điều Các rót chén rượu đầy đẩy qua phía cán bộ Châu:

- Cán bộ uống rượu đi. Đồng bào ở đây chỉ tiếp khách bằng rượu thôi à... Bữa nay, cán bộ nói chuyện với đồng bào thì rất tốt. Chỉ có những dịp thế này, đồng bào mới có dịp tập trung được đông đủ. Nhưng cũng có một việc già làng thấy không yên tâm lắm...

Điều Pha hỏi thăm dò:

- Đồng bào tập trung đông đủ thế này già làng bảo sao chưa yên tâm lắm?

Già làng Điều Các lại rót một chén rượu đầy đưa tận tay Điều Pha, hạ giọng:

- Điều Pha là người sóc ta nhưng đã thoát ly làm cách mạng, thi thoảng mới về. Vì ít về nên Điều Pha không nắm được tình hình ở trong bon trong sóc. Đồng chí Điều Hồng chắc biết mọi đối tượng ở đây, lát nữa sẽ báo cáo để các đồng chí quyết định. Tôi tuy là già làng, nhưng chỉ nắm được đồng bào trong họ tộc. Đối với số phu cao su, tôi nói không có uy tín...

Điều Hồng gật gật đầu xác nhận, nói thêm:

- Già làng Điều Các nói đúng đó. Người Stieng chúng tôi bản chất thật thà, tin người, tiếng nói của già làng có uy tín nhất. Nghe theo già làng, làm theo già làng thì được người trong bon trong sóc nể trọng. Ai không nghe, không theo già làng là bị tẩy chay ngay. Mà đã bị dân trong bon trong sóc tẩy chay là coi như chết. Nắm được cái đặc tính này mà nhiều nơi bọn địch dùng bạc trắng, muối vãi, thuốc phiện để mua chuộc già làng làm tay sai cho chúng. Ở những nơi như thế, cách mạng tiếp cận rất khó. Nhiều đồng chí đã bị đám dân vệ lừa bắt giao cho quan Tây lĩnh thưởng.

Điều Pha ngồi nghe, lặng lẽ uống rượu. Cán bộ Châu lấy bút ghi lại những ý chính mà Điều Hồng và già làng Điều Các vừa trao đổi, báo cáo. Thị Cón thập thò ở bậc cầu thang, Điều Pha dợm chân định đi thì bị cán bộ Châu nắm chặt chân ra hiệu bảo ngồi xuống không được đi đâu vào lúc này. Điều Pha tỏ vẻ không vui, từ lúc ấy cứ ôm cứng vò rượu ngồi dí góc nhà.

Điều Hồng xuống sân gọi chủ nhà và mấy người đàn ông khỏe mạnh giao làm việc gì đó, chỉ thấy mọi người gật gật đầu về chấp thuận. Trèo lên nhà, Điều Hồng bắt đầu làm thủ tục cúng lễ. Đầu tiên

là lấy nước sạch vẩy vẩy làm lễ. Quay sang vẫn thấy Điều Pha ôm vò rượu ngồi gật gưỡng còn già làng Điều Các với cán bộ Châu đang chụm đầu to nhỏ, Điều Hồng ghé sát tai cán bộ Châu, giọng cẩn trọng:

- Tôi đã bố trí người canh gác, cán bộ và già làng xuống nói chuyện được rồi. Tôi phải làm việc của mình kéo Thị Cón và gia đình cô ấy không vừa lòng, trách quờ...

*

* *

Sau bữa về sóc uống rượu mừng Thị Cón, Điều Pha lặng lẽ như người mất hồn. Đã buồn vì mất người mình yêu thương thì chớ, lại bị cán bộ Châu kiểm điểm, dù lời nói của cán bộ Châu rất thiết tình: "Bữa đó, tôi không giữ đồng chí ngồi trên nhà, để đồng chí xuống đưa Thị Cón vô rừng thì cách mạng sẽ mất đi mấy cán bộ, đảng viên ở Chi bộ này. Cơ sở cách mạng ở địa phương này vỡ, đồng chí có lương hết khó khăn không?" Điều Pha vặc lại: "Cán bộ Châu nói nếu tôi đưa Thị Cón vô rừng bữa đó thì mất mấy cán bộ là sao, tôi không hiểu... Tôi với Thị Cón đã...". Điều Pha à, Điều Pha nghĩ rộng cái bụng ra đi. Dân trong bon trong sóc ai không biết Điều Pha bây giờ đã là người của cách mạng, của tổ chức. Người cán bộ Việt Minh có ai cướp vợ người ta ngay trong bữa rượu cưới không? Đồng bào sẽ nghĩ, sẽ đánh giá chúng ta là loại người gì, có đạo lý nữa không. Đây là chưa kể, gia đình Điều Bân, gia đình Thị Cón, Thị Co vì căm ghét Điều Pha mà không theo cách mạng nữa, quay ra theo bọn tể ngụy thì còn gây nhiều khó khăn cho cách mạng...".

Nghĩ đi nghĩ lại vẫn chưa thông cái đầu, Điều Pha lấy rượu làm bạn, nằm lỳ trong lều hàng mấy ngày liền.